

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2024/DS-ST
Ngày: 23-9-2024
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Võ Thị Ngọc
2. Ông Trần Đức Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 121/2024/TLST- DS, ngày 21 tháng 6 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 196/2024/QĐXX – ST ngày 10 tháng 9 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Hứa Thị D, sinh năm 1980

Địa chỉ: Ấp 6, xã A, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Có mặt)

Bị đơn: Anh Đinh Văn Th, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp 6, xã C, huyện B, tỉnh Bình Phước. (Vắng mặt, xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Hứa Thị D trình bày:

Do là chỗ quen biết nên vào tháng 12/2022, chị Hứa Thị D đồng ý cho anh Đinh Văn Th vay số tiền 50.000.000 đồng để xây nhà, lãi suất thỏa thuận theo lãi ngân hàng, anh Th hẹn mùa điều năm 2023 (khoảng tháng 3 đến tháng 4/2023) sẽ trả. Đến ngày 24/12/2022, chị D đã chuyển khoản cho anh Th số tiền 50.000.000 đồng đã thỏa thuận thông qua số tài khoản 5606205396339 tại Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam đứng tên Đinh Văn Th. Do tin tưởng anh Th nên chị D không làm giấy vay tiền mà chỉ chuyển khoản. Khi chuyển khoản không ghi nội dung, cũng không có người làm chứng. Tuy nhiên, tới hạn anh Th không trả mà khất lần mặc dù chị D nhiều

lần yêu cầu anh Th trả nợ nhưng anh Th vẫn không trả.

Do đó chị D khởi kiện yêu cầu anh Th phải trả cho chị D số tiền vay gốc 50.000.000 đồng và tiền lãi từ tháng 3/2023 cho đến ngày khởi kiện với lãi suất 1,6%/tháng với số tiền 12.320.000 đồng. Ngoài ra chị D không có bất cứ yêu cầu nào khác.

Bị đơn anh Đinh Văn Th trình bày: Anh Th xác nhận chị D có chuyển khoản cho anh Th số tiền 50.000.000 đồng vào ngày 24/12/2022 nhưng khoản tiền này là tiền chị D đưa để chị D và anh Th cùng đi chơi vì giữa anh Th và chị D có mối quan hệ tình cảm với nhau. Anh Th không có vay tiền chị D như chị D trình bày nên không đồng ý trả số tiền 50.000.000 đồng và tiền lãi theo yêu cầu của chị D.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn chị Hứa Thị D xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi, chỉ yêu cầu anh Th trả cho chị D tiền vay gốc là 50.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đăng có quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét thực hiện đúng các quy định về tố tụng.

Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn anh Đinh Văn Th phải có nghĩa vụ trả cho chị Hứa Thị D số tiền vay gốc 50.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào lời khai của đương sự và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn khởi kiện anh Đinh Văn Th có hộ khẩu thường trú tại thôn 6, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để yêu cầu anh Th phải trả lại số tiền vay 50.000.000 đồng và lãi suất của số tiền này. Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án dân sự về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”. Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.

[2] Về sự vắng mặt của bị đơn anh Đinh Văn Th: Hội đồng xét xử thấy rằng Tòa án đã thực hiện việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự cho bị đơn. Tuy nhiên anh Th đã có đơn xin giải quyết vắng mặt, vì vậy, căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

Về nội dung:

[3] Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đều thống nhất nội dung vào ngày 24/12/2022 chị Hứa Thị D có chuyển khoản cho anh Đinh Văn Th số tiền 50.000.000 đồng vào số tài khoản ngân hàng của anh Th. Phía nguyên đơn cho rằng đây là số tiền nguyên đơn cho bị đơn vay, còn phía bị đơn xác định đây chỉ là số tiền chị D chuyển để anh Th và chị D cùng đi chơi.

[4] Xét lời trình bày của các bên đương sự thấy rằng: Việc nguyên đơn có chuyển cho bị đơn số tiền 50.000.000 đồng vào ngày 24/12/2022 là có thật, phía nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận việc này. Mặc dù phía nguyên đơn không làm giấy vay tiền, không có người làm chứng, nội dung chuyển khoản cũng không thể hiện cho bị đơn vay; đồng thời không cung cấp được chứng cứ chứng minh trước khi chuyển tiền các bên có thỏa thuận việc vay mượn tiền. Phía bị đơn cho rằng đây là khoản tiền chị D chuyển để cùng đi chơi chung nhưng cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án chị D cung cấp tài liệu thể hiện nội dung tin nhắn qua Messenger tên Rong Thieng vào ngày 12/4/2024 chị D có yêu cầu anh Th trả nợ số tiền 50.000.000 đồng, anh Th trả lời sẽ thu xếp trả số tiền này cho chị D. Tại buổi đối chất ngày 16/8/2024, anh Th thừa nhận tài khoản Facebook Rong Thieng là của anh Th và anh Th có hứa sẽ trả số tiền 50.000.000 đồng cho chị D. Như vậy, anh Th cho rằng đây chỉ là số tiền chị D bỏ ra để cả hai cùng đi chơi nhưng lại đồng ý trả lại toàn bộ số tiền này là có mâu thuẫn nên lời trình bày này của anh Th là không có căn cứ. Như vậy, có cơ sở xác định anh Th có nợ chị D số tiền 50.000.000 đồng chưa trả nên yêu cầu khởi kiện của chị D buộc anh Th phải trả số tiền này được chấp nhận.

[5] Tại phiên tòa chị D rút yêu cầu khởi kiện đối với khoản tiền lãi nên cần đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của chị D.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm: Chị D không phải chịu, hoàn trả cho chị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.558.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0009270 ngày 21/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng. Anh Th phải chịu án phí đối với số tiền phải có nghĩa vụ trả cho chị D tương đương là 2.500.000 đồng.

[9] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; Điều 244; Điều 266 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu khởi kiện của chị Hứa Thị D đối với khoản tiền lãi 12.320.000 đồng.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hứa Thị Diem

Buộc anh Đinh Văn Th phải có nghĩa vụ trả cho chị D số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Án phí dân sự sơ thẩm: Chị Hứa Thị D không phải chịu, hoàn trả cho chị D số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.558.000 đồng (*Một triệu năm trăm năm mươi tám nghìn*) theo Biên lai thu tiền số 0009270 ngày 21/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bù Đăng.

Anh Đinh Văn Th phải chịu 2.500.000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn đồng*).

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đăng;
- THA huyện Bù Đăng;
- Các đương sự;
- Lưu HS – DS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Đào